

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê thuộc dự án: Xử lý khắc phục tuyến đê bao hữu sông Hoàng đoạn từ K0+00-K2+330, đoạn qua đền Vua Bà, thôn Tế Độ, xã Tế Nông, huyện Nông Cống

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 152/2025/QĐ-CTUBND ngày 18/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều thuộc trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 505/TTr-SNNMT ngày 08/4/2026 đề nghị cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê thuộc dự án: Xử lý khắc phục tuyến đê bao hữu sông Hoàng đoạn từ K0+00-K2+330, đoạn qua đền Vua Bà, thôn Tế Độ, xã Tế Nông, huyện Nông Cống (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê thuộc dự án: Xử lý khắc phục tuyến đê bao hữu sông Hoàng đoạn từ K0+00-K2+330, đoạn qua đền Vua Bà, thôn Tế Độ, xã Tế Nông, huyện Nông Cống, với các nội dung chính như sau:

1. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Thắng Lợi.

2. Vị trí xây dựng: Trên tuyến đê bao hữu Hoàng (đê cấp V), cụ thể:

- Công làm mới: Tại K0+660 và K2+294.

- Công nối dài: Tại K1+722.

3. Kích thước hồ móng và giải pháp thiết kế chủ yếu:

a) Kích thước hồ móng:

TT	Thông số kỹ thuật	Công làm mới		Công nối dài tại K1+722
		Tại K0+660	Tại K2+294	
1	Cao trình đỉnh đê thiết kế	+ 4.1 m	+ 4.1 m	+ 4.1 m
2	Cao trình đỉnh đê hiện trạng tại vị trí công	+ 3.72 m	+ 2.94	+ 3.68 m
3	Cao trình đáy công thiết kế	- 0.4 m	- 0.4 m	- 0.47 m
4	Cao trình đáy hồ móng tại thân công	- 0.8 m	- 0.8 m	- 0.97m
5	Hệ số mái mở móng	m = 1,5	m = 1,5	m = 1
6	Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại đáy hồ móng	3,0 m	3,0 m	3,6 m
7	Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại mặt đê	16,56 m	14,22 m	12,9 m

b) Giải pháp thiết kế chủ yếu

- Công làm mới: Xây dựng công mới thay thế công cũ, hình thức công hộp, kích thước (b x h) = (1,2 x 1,4)m; thân công bằng BTCT M250; xung quanh thân công đắp đất sét luyến dày 50cm; gia cố nền công bằng cọc tre đường kính D = (6-8)cm, dài 2,5m, mật độ 16 cọc/m²; giàn công tác, cửa van phẳng bằng BTCT M250; vận hành đóng mở bằng ổ khóa V2.

- Công nối dài: Nối dài công hộp kích thước (b x h) = (1,0 x 1,0)m; kết cấu phần nối dài bằng BTCT M250; gia cố nền phần nối dài bằng cọc tre đường kính D = (6-8)cm, dài 2,5m, mật độ 25 cọc/m²; liên kết với thân công cũ bằng khớp nối PVC, giàn công tác, cửa van phẳng bằng BTCT M250; vận hành đóng mở bằng ổ khóa V2.

(Chi tiết như hồ sơ kèm theo Tờ trình số 505/TTr-SNNMT ngày 08/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

4. Thời gian được phép thi công: Được phép cắt xẻ đê từ ngày ban hành Quyết định này và thi công hoàn thành các hạng mục chính đảm bảo chống được lũ tiểu mãn trước ngày 30/4/2026 và thi công hoàn thành toàn bộ các công trước ngày 20/5/2026 theo bảng tiến độ thi công của Chủ đầu tư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thi công công trình đảm bảo tuân thủ đúng nội dung Quyết định này, quy định của pháp luật về đề điều và pháp luật hiện hành có liên quan, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình đề điều và không ảnh hưởng đến thoát lũ của sông Hoàng.

2. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư tiếp thu, thực hiện đầy đủ nội dung yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 505/TTr-SNNMT ngày 08/4/2026.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện của chủ đầu tư; tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định thu hồi Quyết định này nếu chủ đầu tư không thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi, Chủ tịch UBND xã Thắng Lợi và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Đảng ủy xã Thắng Lợi;
- Lưu: VT, NNMT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường